

Cơ sở lý luận và mô hình nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong ngành dệt may

Nguyễn Thị Kiều Trang¹

Ngày nhận bài: 12/02/2026 | Ngày gửi phản biện: 04/3/2026 | Ngày duyệt đăng: 26/3/2026

Tóm tắt: Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp. Các doanh nghiệp dệt may Việt Nam hiện nay đang phải đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thị trường quốc tế. Nghiên cứu sử dụng phương pháp tổng hợp tài liệu và phân tích lý thuyết để xây dựng mô hình nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu cho thấy các yếu tố như nguồn lực doanh nghiệp, năng lực quản trị, đổi mới công nghệ, mức độ tham gia chuỗi giá trị toàn cầu và môi trường thể chế có ảnh hưởng đáng kể đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất một số hàm ý chính sách nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp dệt may trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

Từ khóa: Năng lực cạnh tranh doanh nghiệp, doanh nghiệp dệt may, chuỗi giá trị toàn cầu, đổi mới công nghệ, năng lực quản trị.

Factors Affecting the Competitiveness of Textile and Garment Enterprises: Theoretical Foundations and a Research Model

Abstract: In the context of deepening globalization and international economic integration, corporate competitiveness plays a crucial role in the survival and development of enterprises. Vietnamese textile and garment firms are currently facing increasingly fierce competition in the international market. This study employs literature review and theoretical analysis methods to construct a research model. The findings indicate that factors such as firm resources, management capacity, technological innovation, the level of participation in Global Value Chains (GVCs), and the institutional environment significantly influence corporate competitiveness. Based on these results, the study proposes several policy implications aimed at enhancing the competitiveness of textile and garment enterprises in the era of international economic integration.

Keywords: Enterprise competitiveness, textile and garment enterprises, global value chains, technological innovation, managerial capability.

1. Đặt vấn đề

Năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp được xem là yếu tố quan trọng quyết định sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường. Theo Michael Porter (1990), năng lực cạnh tranh phản ánh khả năng của doanh nghiệp trong việc tạo ra và duy trì lợi thế cạnh tranh thông qua việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ có giá trị vượt trội so với các đối thủ cạnh tranh trên thị trường.

Ngành dệt may là một trong những ngành công nghiệp có mức độ toàn cầu hóa cao, với chuỗi sản xuất và cung ứng trải rộng trên nhiều quốc gia. Theo Gary Gereffi (1999), ngành dệt may có cấu trúc chuỗi giá trị toàn cầu phức tạp, trong đó các doanh nghiệp ở các quốc gia khác nhau đảm nhận các khâu khác nhau của quá trình sản xuất, từ thiết kế, cung ứng nguyên liệu, sản xuất đến phân phối sản phẩm. Trong bối cảnh đó, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp không chỉ phụ thuộc vào nguồn lực nội tại mà còn chịu ảnh hưởng bởi mức độ tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Tại Việt Nam, ngành dệt may đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế, đặc biệt là trong hoạt động xuất khẩu và tạo việc làm cho người lao động. Tuy nhiên, phần lớn các doanh nghiệp dệt may Việt Nam hiện nay vẫn chủ yếu tham gia vào các khâu có giá trị gia tăng thấp trong chuỗi giá trị toàn cầu, như gia

¹ ThS., Trường Đại học Công nghiệp và Thương mại Hà Nội; Email: Nguyenkieustrang8596@gmail.com

công sản phẩm, trong khi các khâu có giá trị gia tăng cao như thiết kế, phát triển thương hiệu và phân phối vẫn do các doanh nghiệp nước ngoài nắm giữ.

Mặc dù đã có nhiều nghiên cứu về năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, song các nghiên cứu tập trung vào việc phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong ngành dệt may vẫn còn tương đối hạn chế, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và sự tham gia ngày càng sâu của các doanh nghiệp vào chuỗi giá trị toàn cầu. Do đó, việc nghiên cứu cơ sở lý luận và xây dựng mô hình nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong ngành dệt may có ý nghĩa quan trọng cả về lý luận và thực tiễn.

2. Cơ sở lý thuyết và tổng quan nghiên cứu

2.1. Lý thuyết lợi thế cạnh tranh

Lý thuyết lợi thế cạnh tranh do Michael Porter (1985) đề xuất là một trong những nền tảng lý thuyết quan trọng trong nghiên cứu về năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Theo Porter, lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp được hình thành khi doanh nghiệp có khả năng tạo ra giá trị vượt trội so với các đối thủ cạnh tranh thông qua việc thực hiện các chiến lược cạnh tranh phù hợp. Porter cho rằng, doanh nghiệp có thể đạt được lợi thế cạnh tranh thông qua hai chiến lược cơ bản, bao gồm chiến lược chi phí thấp và chiến lược khác biệt hóa. Chiến lược chi phí thấp tập trung vào việc giảm thiểu chi phí sản xuất nhằm cung cấp sản phẩm với giá thấp hơn so với đối thủ cạnh tranh, trong khi chiến lược khác biệt hóa tập trung vào việc tạo ra các sản phẩm hoặc dịch vụ có đặc điểm riêng biệt nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng. Trong ngành dệt may, việc áp dụng các chiến lược cạnh tranh này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, bởi đây là ngành có mức độ cạnh tranh cao và chịu tác động mạnh của chi phí lao động, công nghệ sản xuất và xu hướng tiêu dùng toàn cầu.

2.2. Lý thuyết nguồn lực doanh nghiệp

Lý thuyết nguồn lực doanh nghiệp do Jay Barney (1991) phát triển cho rằng, lợi thế cạnh tranh bền vững của doanh nghiệp được hình thành dựa trên việc sở hữu và khai thác hiệu quả các nguồn lực chiến lược. Theo Barney, các nguồn lực có thể tạo ra lợi thế cạnh tranh bền vững khi chúng đáp ứng bốn tiêu chí cơ bản, bao gồm: có giá trị, hiếm có, khó bắt chước và không thể thay thế. Các nguồn lực của doanh nghiệp có thể bao gồm nguồn lực hữu hình như vốn, máy móc, công nghệ và nguồn lực vô hình như thương hiệu, năng lực quản trị, tri thức và kinh nghiệm của đội ngũ nhân lực. Đối với ngành dệt may, các nguồn lực như công nghệ sản xuất, năng lực quản trị chuỗi cung ứng, nguồn nhân lực có tay nghề cao và khả năng đổi mới sáng tạo được xem là những yếu tố quan trọng giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

2.3. Lý thuyết chuỗi giá trị toàn cầu

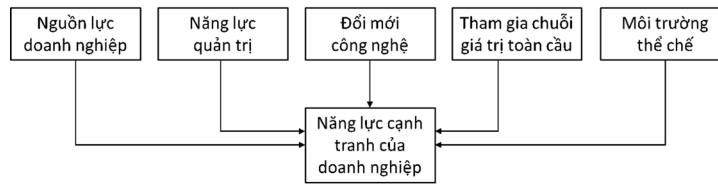
Lý thuyết chuỗi giá trị toàn cầu được phát triển bởi Gary Gereffi, John Humphrey và Timothy Sturgeon (2005), nhấn mạnh vai trò của sự phân công lao động quốc tế trong quá trình sản xuất và phân phối sản phẩm. Theo lý thuyết này, các hoạt động sản xuất được phân chia thành nhiều công đoạn khác nhau và được thực hiện tại nhiều quốc gia khác nhau nhằm tận dụng lợi thế so sánh của từng quốc gia. Việc tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu giúp doanh nghiệp có cơ hội tiếp cận với công nghệ tiên tiến, tri thức quản lý hiện đại và thị trường quốc tế. Trong ngành dệt may, các doanh nghiệp ở các nước đang phát triển thường tham gia vào các khâu có giá trị gia tăng thấp như gia công sản phẩm, trong khi các khâu có giá trị gia tăng cao như thiết kế, phát triển thương hiệu và phân phối sản phẩm thường do các doanh nghiệp ở các nước phát triển đảm nhận. Việc nâng cao vị trí của doanh nghiệp trong chuỗi giá trị toàn cầu được xem là một trong những yếu tố quan trọng nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp dệt may.

3. Mô hình nghiên cứu

Trên cơ sở kế thừa các lý thuyết nêu trên, tác giả đề xuất mô hình nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong ngành dệt may. Theo đó, năng lực cạnh tranh của doanh

ngành chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm các nguồn lực nội tại của doanh nghiệp, năng lực quản trị, khả năng đổi mới công nghệ, mức độ tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu và môi trường thể chế. Những yếu tố này có thể tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến khả năng tạo ra lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường.

Hình 1. Mô hình nghiên cứu đề xuất



Nguồn: Đề xuất của tác giả

4. Giả thuyết nghiên cứu

4.1. Ảnh hưởng của nguồn lực doanh nghiệp đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp

Theo quan điểm của lý thuyết nguồn lực doanh nghiệp, lợi thế cạnh tranh bền vững của doanh nghiệp được hình thành dựa trên việc sở hữu và khai thác hiệu quả các nguồn lực chiến lược (Jay Barney, 1991). Trong ngành dệt may, các nguồn lực như công nghệ sản xuất, nguồn vốn đầu tư, hệ thống máy móc thiết bị hiện đại và nguồn nhân lực có tay nghề cao được xem là những yếu tố quan trọng giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh. Do đó, nghiên cứu đề xuất giả thuyết sau:

H1: *Nguồn lực doanh nghiệp có ảnh hưởng tích cực đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.*

4.2. Ảnh hưởng của năng lực quản trị đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp

Năng lực quản trị được xem là yếu tố quan trọng giúp doanh nghiệp sử dụng hiệu quả các nguồn lực và xây dựng các chiến lược cạnh tranh phù hợp. Theo Michael Porter (1990), khả năng xây dựng và thực hiện chiến lược cạnh tranh hiệu quả sẽ giúp doanh nghiệp duy trì lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Đối với ngành dệt may, năng lực quản trị đóng vai trò quan trọng trong việc tổ chức sản xuất, quản lý chuỗi cung ứng, kiểm soát chi phí và nâng cao chất lượng sản phẩm. Các doanh nghiệp có năng lực quản trị tốt sẽ có khả năng thích ứng nhanh với sự biến động của thị trường và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh. Do đó, nghiên cứu đề xuất giả thuyết sau:

H2: *Năng lực quản trị có ảnh hưởng tích cực đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.*

4.3. Ảnh hưởng của đổi mới công nghệ đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp

Theo Joseph Schumpeter (1934), đổi mới sáng tạo là động lực quan trọng của tăng trưởng kinh tế và giúp doanh nghiệp tạo ra lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Trong ngành dệt may, việc ứng dụng công nghệ hiện đại trong sản xuất như tự động hóa, số hóa quy trình sản xuất và quản lý chuỗi cung ứng có thể giúp doanh nghiệp nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất và cải thiện chất lượng sản phẩm. Vì vậy, nghiên cứu đề xuất giả thuyết sau:

H3: *Đổi mới công nghệ có ảnh hưởng tích cực đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.*

4.4. Ảnh hưởng của việc tham gia chuỗi giá trị toàn cầu đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp

Theo lý thuyết chuỗi giá trị toàn cầu, việc tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu giúp doanh nghiệp tiếp cận với thị trường quốc tế, công nghệ tiên tiến và tri thức quản lý hiện đại (Gary Gereffi, John Humphrey và Timothy Sturgeon, 2005). Đối với ngành dệt may, các doanh nghiệp tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu có cơ hội tiếp cận với các đối tác quốc tế, mở rộng thị trường xuất khẩu và nâng cao năng lực sản xuất. Điều này góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường quốc tế. Do đó, nghiên cứu đề xuất giả thuyết sau:

H4: *Tham gia chuỗi giá trị toàn cầu có ảnh hưởng tích cực đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.*

4.5. Ảnh hưởng của môi trường thể chế đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp

Theo David North (1990), thể chế bao gồm các quy tắc chính thức và phi chính thức điều chỉnh hành vi kinh tế trong xã hội. Một môi trường thể chế thuận lợi với hệ thống chính sách ổn định, minh bạch và hỗ trợ doanh nghiệp sẽ tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh. Ngược lại, các rào cản thể chế có thể làm gia tăng chi phí giao dịch và hạn chế khả năng phát triển của doanh nghiệp. Vì vậy, nghiên cứu đề xuất giả thuyết sau:

H5: *Môi trường thể chế có ảnh hưởng tích cực đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.*

5. Phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp nghiên cứu định lượng nhằm kiểm định mô hình và các giả thuyết nghiên cứu đã đề xuất. Dữ liệu nghiên cứu được thu thập thông qua khảo sát bằng bảng hỏi đối với các doanh nghiệp hoạt động trong ngành dệt may.

Bảng hỏi khảo sát được xây dựng dựa trên cơ sở kế thừa các thang đo từ các nghiên cứu trước và được điều chỉnh cho phù hợp với bối cảnh nghiên cứu trong ngành dệt may. Các biến quan sát trong bảng hỏi được đo lường bằng thang đo Likert 5 mức độ, từ 1 “Hoàn toàn không đồng ý” đến 5 “Hoàn toàn đồng ý”.

5.2. Thu thập dữ liệu

Đối tượng khảo sát của nghiên cứu là các nhà quản lý và cán bộ phụ trách hoạt động sản xuất - kinh doanh tại các doanh nghiệp dệt may. Việc khảo sát được thực hiện thông qua hình thức phát bảng hỏi trực tiếp và khảo sát trực tuyến. Tổng số bảng khảo sát được phát ra là 350 bảng. Sau khi loại bỏ các bảng trả lời không hợp lệ, số bảng khảo sát hợp lệ được sử dụng cho phân tích là 310 bảng.

5.3. Phương pháp phân tích dữ liệu

Dữ liệu thu thập được xử lý và phân tích bằng các phương pháp thống kê phù hợp với nghiên cứu định lượng. Cụ thể, nghiên cứu sử dụng các phương pháp phân tích sau:

- (i) Kiểm định độ tin cậy thang đo (Cronbach's Alpha)
- (ii) Phân tích nhân tố khám phá (Exploratory Factor Analysis - EFA)
- (iii) Phân tích nhân tố khẳng định (Confirmatory Factor Analysis - CFA)
- (iv) Mô hình cấu trúc tuyến tính (Structural Equation Modeling - SEM)

6. Kết quả nghiên cứu

Kết quả phân tích mô hình cấu trúc tuyến tính (SEM) cho thấy mô hình nghiên cứu có mức độ phù hợp với dữ liệu khảo sát. Các chỉ số đánh giá mức độ phù hợp của mô hình đều đạt ngưỡng chấp nhận theo các tiêu chuẩn trong nghiên cứu định lượng.

Kết quả kiểm định các giả thuyết nghiên cứu cho thấy tất cả các yếu tố trong mô hình đều có ảnh hưởng tích cực đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong ngành dệt may. Cụ thể, các hệ số ước lượng chuẩn hóa của các biến độc lập đều có ý nghĩa thống kê và phù hợp với kỳ vọng lý thuyết.

Kết quả nghiên cứu cho thấy đổi mới công nghệ là yếu tố có mức độ ảnh hưởng mạnh nhất đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp dệt may, với hệ số tác động là 0,34. Điều này cho thấy việc ứng dụng công nghệ hiện đại trong sản xuất có vai trò quan trọng trong việc nâng cao năng suất lao động, cải thiện chất lượng sản phẩm và giảm chi phí sản xuất.

Bên cạnh đó, năng lực quản trị cũng có tác động đáng kể đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, với hệ số 0,31. Các doanh nghiệp có năng lực quản trị tốt sẽ có khả năng tổ chức sản xuất hiệu quả, quản lý chuỗi cung ứng và xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp với điều kiện thị trường.

Nguồn lực doanh nghiệp cũng là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh, với hệ số 0,28. Điều này phù hợp với quan điểm của lý thuyết nguồn lực doanh nghiệp, cho rằng việc sở hữu và khai thác hiệu quả các nguồn lực chiến lược sẽ giúp doanh nghiệp tạo ra lợi thế cạnh tranh bền vững.

Ngoài ra, mức độ tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu có ảnh hưởng tích cực đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp dệt may, với hệ số 0,27. Việc tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu giúp doanh nghiệp tiếp cận với công nghệ, tri thức quản lý và thị trường quốc tế.

Cuối cùng, môi trường thể chế cũng có tác động đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, với hệ số 0,22. Điều này cho thấy các chính sách hỗ trợ của nhà nước, môi trường kinh doanh minh bạch và ổn định có vai trò quan trọng trong việc tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển.

Nhìn chung, kết quả nghiên cứu cho thấy tất cả các giả thuyết nghiên cứu đều được chấp nhận, khẳng định vai trò quan trọng của các yếu tố nguồn lực doanh nghiệp, năng lực quản trị, đổi mới công nghệ, tham gia chuỗi giá trị toàn cầu và môi trường thể chế đối với năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong ngành dệt may.

7. Thảo luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy, các yếu tố nguồn lực doanh nghiệp, năng lực quản trị, đổi mới công nghệ, tham gia chuỗi giá trị toàn cầu và môi trường thể chế đều có ảnh hưởng tích cực đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong ngành dệt may.

Trước hết, kết quả nghiên cứu khẳng định vai trò quan trọng của đổi mới công nghệ đối với năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Kết quả này phù hợp với quan điểm của Joseph Schumpeter (1934) cho rằng, đổi mới sáng tạo là động lực quan trọng thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp và nền kinh tế. Trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu ngày càng gay gắt, việc ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất giúp doanh nghiệp nâng cao năng suất lao động, cải thiện chất lượng sản phẩm và giảm chi phí sản xuất.

Bên cạnh đó, năng lực quản trị cũng được xác định là một yếu tố có ảnh hưởng đáng kể đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Kết quả này tương đồng với các nghiên cứu của Richard Grant (2016) cho rằng, năng lực quản trị chiến lược đóng vai trò quan trọng trong việc khai thác hiệu quả các nguồn lực và xây dựng lợi thế cạnh tranh bền vững cho doanh nghiệp. Đối với ngành dệt may, năng lực quản trị tốt giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả tổ chức sản xuất, quản lý chuỗi cung ứng và thích ứng với sự biến động của thị trường.

Ngoài ra, kết quả nghiên cứu cũng cho thấy nguồn lực doanh nghiệp có ảnh hưởng tích cực đến năng lực cạnh tranh. Kết quả này phù hợp với lý thuyết nguồn lực doanh nghiệp của Jay Barney (1991), theo đó các nguồn lực có giá trị, hiếm có và khó bắt chước sẽ tạo ra lợi thế cạnh tranh bền vững cho doanh nghiệp.

Kết quả nghiên cứu cũng khẳng định vai trò của việc tham gia chuỗi giá trị toàn cầu trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp dệt may. Điều này phù hợp với các nghiên cứu về chuỗi giá trị toàn cầu, cho rằng việc tham gia vào các mạng lưới sản xuất quốc tế giúp doanh nghiệp tiếp cận công nghệ, tri thức quản lý và thị trường xuất khẩu.

Cuối cùng, môi trường thể chế cũng được xác định là một yếu tố có ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Một môi trường thể chế ổn định, minh bạch và có các chính sách hỗ trợ phù hợp sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Nhìn chung, kết quả nghiên cứu không chỉ củng cố các lý thuyết về năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp mà còn cung cấp bằng chứng thực nghiệm về vai trò của các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong ngành dệt may.

8. Hàm ý chính sách

Dựa trên kết quả nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong ngành dệt may, nghiên cứu đề xuất một số hàm ý chính sách nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

Trước hết, các doanh nghiệp dệt may cần tăng cường đầu tư vào đổi mới công nghệ nhằm nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm. Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, việc ứng dụng các công nghệ hiện đại trong sản xuất như tự động hóa, số hóa quy trình sản xuất và quản lý chuỗi cung ứng sẽ giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả hoạt động và giảm chi phí sản xuất.

Thứ hai, các doanh nghiệp cần nâng cao năng lực quản trị và quản lý chiến lược. Việc xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường quốc tế, đồng thời tăng cường năng lực quản lý chuỗi cung ứng và quản trị rủi ro sẽ giúp doanh nghiệp nâng cao khả năng thích ứng với sự biến động của thị trường.

Thứ ba, doanh nghiệp dệt may cần chủ động tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu. Việc mở rộng hợp tác với các đối tác quốc tế, nâng cao tiêu chuẩn sản xuất và cải thiện chất lượng sản phẩm sẽ

giúp doanh nghiệp nâng cao vị thế trong chuỗi giá trị toàn cầu và gia tăng giá trị gia tăng trong quá trình sản xuất.

Bên cạnh đó, Nhà nước cần tiếp tục hoàn thiện môi trường thể chế và chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong ngành dệt may. Cụ thể, cần xây dựng các chính sách khuyến khích đổi mới công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực sản xuất và mở rộng thị trường xuất khẩu. Đồng thời, cần cải thiện môi trường kinh doanh theo hướng minh bạch, ổn định và thuận lợi hơn cho hoạt động của doanh nghiệp.

Ngoài ra, Nhà nước cần tăng cường các chương trình hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành dệt may, nhằm đáp ứng yêu cầu của quá trình chuyển đổi công nghệ và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng.

9. Kết luận

Trên cơ sở tổng hợp các lý thuyết về lợi thế cạnh tranh, lý thuyết nguồn lực doanh nghiệp và lý thuyết chuỗi giá trị toàn cầu, nghiên cứu đã đề xuất mô hình nghiên cứu bao gồm các yếu tố: nguồn lực doanh nghiệp, năng lực quản trị, đổi mới công nghệ, mức độ tham gia chuỗi giá trị toàn cầu và môi trường thể chế. Kết quả phân tích dữ liệu khảo sát từ các doanh nghiệp dệt may cho thấy tất cả các yếu tố trong mô hình đều có ảnh hưởng tích cực đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Trong đó, đổi mới công nghệ được xác định là yếu tố có tác động mạnh nhất đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, tiếp theo là năng lực quản trị, nguồn lực doanh nghiệp, mức độ tham gia chuỗi giá trị toàn cầu và môi trường thể chế. Kết quả nghiên cứu góp phần khẳng định vai trò quan trọng của việc ứng dụng công nghệ, nâng cao năng lực quản trị và khai thác hiệu quả các nguồn lực trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

Bên cạnh những kết quả đạt được, nghiên cứu vẫn tồn tại một số hạn chế nhất định. Thứ nhất, phạm vi nghiên cứu chỉ tập trung vào các doanh nghiệp trong ngành dệt may nên kết quả nghiên cứu có thể chưa phản ánh đầy đủ đặc điểm của các ngành công nghiệp khác. Thứ hai, dữ liệu nghiên cứu được thu thập trong một thời điểm nhất định nên chưa phản ánh được sự thay đổi của các yếu tố theo thời gian. Do đó, các nghiên cứu trong tương lai có thể mở rộng phạm vi nghiên cứu sang các ngành công nghiệp khác hoặc sử dụng dữ liệu theo chuỗi thời gian để có cái nhìn toàn diện hơn về các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Tài liệu tham khảo

1. Jay Barney (1991). Firm resources and sustained competitive advantage. *Journal of Management*, 17(1), 99–120.
2. Gary Gereffi (1999). International trade and industrial upgrading in the apparel commodity chain. *Journal of International Economics*, 48(1), 37–70.
3. Gary Gereffi, John Humphrey and Timothy Sturgeon (2005). The governance of global value chains. *Review of International Political Economy*, 12(1), 78–104.
4. Joseph Alois Schumpeter (1934). *The Theory of Economic Development*. Harvard University Press.
5. Michael Eugene Porter (1985). *Competitive Advantage: Creating and Sustaining Superior Performance*. Free Press.
6. Michael Eugene Porter (1990). *The Competitive Advantage of Nations*. Free Press.
7. Richard Peter Rumelt Grant (2016). *Contemporary Strategy Analysis* (9th edition). Wiley.
8. Nguyễn Văn Nam (2017). Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế. *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, 21, 33–36.
9. Trần Thị Minh Ngọc (2019). Năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp dệt may Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu. *Tạp chí Công Thương*, 9, 52–56.
10. Nguyễn Văn Thường (2018). Nâng cao hiệu quả tham gia chuỗi giá trị toàn cầu của doanh nghiệp Việt Nam. *Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương*, 503, 15–19.
11. Nguyễn Thị Thu Trang (2022). Tác động của môi trường thể chế đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam. *Tạp chí Kinh tế và Chính sách*, 12, 44–50.